

ĐÁP ÁN ĐỀ SỬ SỐ 4

I. ĐÁP ÁN PHẦN I (24 CÂU TRẮC NGHIỆM CHỌN ĐÁP ÁN)

1. B	2. B	3. B	4. A	5. B	6. A
7. B	8. B	9. A	10. B	11. B	12. C
13. A	14. B	15. B	16. A	17. B	18. A
19. D	20. A	21. B	22. B	23. C	24. B

Giải thích nhanh một số câu “dễ nhầm”

- **Câu 1 (B):** Liên Hợp Quốc (1945) có mục tiêu duy trì hòa bình, an ninh quốc tế, là **diễn đàn** hợp tác lớn.
- **Câu 2 (B):** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là thắng lợi quân sự **quyết định**, tạo điều kiện ký Hiệp định Genève.
- **Câu 3 (B):** Mặt trận Việt Minh (1941) tập trung **chống phát xít Nhật, giải phóng dân tộc**.
- **Câu 4 (A):** Sau 1945, Hàn Quốc được coi là “con rồng châu Á” nhờ kinh tế tăng trưởng nhanh. (Chú ý: Nhật Bản cũng là cường quốc kinh tế, nhưng thường được gọi là “cường quốc công nghiệp”, “siêu cường kinh tế”, chứ không hay dùng “con rồng châu Á” - cụm này thường gắn liền Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Singapore. Bạn có thể điều chỉnh tùy tài liệu).
- **Câu 5 (B):** Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp khó khăn lớn nhất: **nạn đói, tài chính kiệt quệ, thù trong giặc ngoài**.
- **Câu 7 (B):** Chiến tranh Lạnh là **đấu đầu ý thức hệ**, chạy đua vũ trang giữa hai siêu cường Xô – Mỹ.
- **Câu 9 (A):** Trật tự hai cực Ianta thể hiện **NATO (1949) – Vác-sa-va (1955)** đối đầu quân sự.
- **Câu 11 (B):** Hội nghị Trung ương 8 (5/1941) đặt **giải phóng dân tộc** lên trên hết, tạm hoãn khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
- **Câu 15 (B):** Ấp Bắc (1/1963) là **trận thắng đầu tiên** của quân Giải phóng, **chống “Chiến tranh đặc biệt”**.
- **Câu 16 (A):** Tổ chức ASEAN (1967) **không** phải liên minh quân sự.
- **Câu 19 (D):** Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” (12/1972) **quyết định** buộc Mỹ ký Hiệp định Paris (1/1973).

- **Câu 21 (B):** Genève (1954) quy định vĩ tuyến 17 chỉ là **giới tuyến quân sự tạm thời**, chờ tổng tuyển cử.
- **Câu 23 (C):** Đồng khởi (1959–1960) → **Thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam** (20/12/1960).

II. ĐÁP ÁN PHẦN II (4 CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI)

Câu 1. (Chiến dịch Tây Bắc 1952)

Đoạn trích: Cuối năm 1952, mở Chiến dịch Tây Bắc để mở rộng vùng giải phóng, nối liền Tây Bắc với Thượng Lào...

a) S (Sai)

- Mục tiêu chủ yếu là **mở rộng vùng giải phóng**, nối Tây Bắc với Thượng Lào, không phải phá vòng vây ở đồng bằng Bắc Bộ.

b) Đ (Đúng)

- Thắng lợi giúp ta **mở thông sang Lào**, liên minh với lực lượng kháng Pháp Thượng Lào.

c) S (Sai)

- Không phải chấm dứt hoàn toàn sự hiện diện của Pháp ở Bắc Bộ; Pháp vẫn đóng ở nhiều nơi (Hòa Bình, Điện Biên...).

d) Đ (Đúng)

- Chiến dịch Tây Bắc (1952) là bước chuẩn bị cho **Điện Biên Phủ (1954)**.

Đáp án: a) Sai; b) Đúng; c) Sai; d) Đúng

Câu 2. (Bảng sự kiện 1945–1946)

Thời gian	Sự kiện tiêu biểu
8/1945	Cách mạng Tháng Tám thành công
2/9/1945	Tuyên ngôn độc lập, lập nước VN Dân chủ Cộng hòa
3/1946	Ký Hiệp định Sơ bộ giữa ta với Pháp
11/1946	Thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước VN Dân chủ Cộng hòa

a) Đ (Đúng)

- Cách mạng Tháng Tám **xóa bỏ chế độ thuộc địa**, lập Nhà nước Dân chủ Nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

b) Đ (Đúng)

- Hiệp định Sơ bộ (3/1946) thể hiện **chủ trương hòa hoãn**, không đối đầu cùng lúc với Anh, Pháp, Tưởng...

c) S (Sai)

- Pháp không “hoàn toàn rút khỏi Việt Nam”. Trên thực tế, Pháp vẫn ở Nam Bộ, tiếp tục âm mưu xâm lược.

d) Đ (Đúng)

- Hiến pháp 1946 khẳng định **chủ quyền độc lập** và **quyền dân chủ** cơ bản của công dân.

Đáp án: a) Đúng; b) Đúng; c) Sai; d) Đúng

Câu 3. (Trung Quốc sau Thế chiến II)

Đoạn trích: Năm 1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời, từ đó cải cách, mở cửa, trở thành cường quốc kinh tế – chính trị.

a) S (Sai)

- Năm 1949 **Trung Quốc đã thắng Nhật**, thành lập nước CHND Trung Hoa. Kháng Nhật kết thúc trước đó (1945), nội chiến Quốc – Cộng kéo dài đến 1949.

b) Đ (Đúng)

- Những năm 1970, Trung Quốc bước vào **cải cách mở cửa**, thu hút vốn nước ngoài, phát triển nhanh.

c) S (Sai)

- Chiến thắng 1949 **không** làm sụp đổ **toàn bộ** hệ thống thuộc địa của Anh ở châu Á. Anh vẫn còn thuộc địa (Hong Kông đến 1997, Ấn Độ mới độc lập 1947...).

d) Đ (Đúng)

- Trung Quốc dần thành **cường quốc kinh tế – chính trị** quan trọng ở châu Á, thế giới (cuối TK XX).

Đáp án: a) Sai; b) Đúng; c) Sai; d) Đúng

Câu 4. (Quá trình hội nhập Việt Nam sau 1975)

Năm	Sự kiện/Hoạt động
1977	Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc
1986	Thực hiện chính sách Đổi mới toàn diện
1995	Bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ, gia nhập ASEAN
2007	Trở thành thành viên chính thức của WTO

a) S (Sai)

- Gia nhập LHQ (1977) **chưa** giúp Việt Nam thoát hoàn toàn cô lập, cấm vận (Mĩ vẫn cấm vận đến 1994).

b) S (Sai)

- Đổi mới (1986) **không** chỉ tập trung vào nông nghiệp, mà còn đổi mới toàn diện kinh tế – xã hội, mở rộng đối ngoại.

c) Đ (Đúng)

- 1995 là bước đột phá ngoại giao (bình thường hóa với Mĩ, gia nhập ASEAN) → mở cửa hội nhập mạnh mẽ.

d) Đ (Đúng)

- Gia nhập WTO (2007) giúp VN hội nhập sâu vào kinh tế thế giới, **thu hút FDI** lớn.

Đáp án: a) Sai; b) Sai; c) Đúng; d) Đúng